

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG  
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **132/2021/HS-ST**

Ngày 25/11/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG, TỈNH TUYÊN QUANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Tuấn Vinh.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Lý Thị Nhân và ông Lý Khắc Đồng.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Hoàng Thế Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 136/2021/TLST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 130/2021/QĐXXST-HS ngày 11/11/2021, đối với bị cáo:

**Nguyễn Mạnh K;** sinh ngày 13/8/1985 tại Tuyên Quang.

Nơi cư trú: Thôn G, thị trấn Y1, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 06/12; nghề nghiệp: Không; con ông Nguyễn Văn Kh và bà Nguyễn Thị T; có vợ là Bùi Thị L (đã ly hôn); con: Chưa có.

- Tiền án: Ngày 27/8/2013 Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 05 năm tù về tội Trộm cắp tài sản (chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/02/2018); ngày 10/7/2020, Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản (chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/3/2021);

- Tiền sự: ngày 01/8/2019 Công an phường TH, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang xử phạt vi phạm hành chính (phạt tiền 1.750.000 đồng) về hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy (chưa nộp phạt); ngày 05/3/2020 Công an phường A, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang xử phạt vi phạm hành chính (phạt tiền 750.000 đồng) về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (chưa nộp phạt);

- Nhân thân: Ngày 14/01/2003, Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; ngày 16/01/2003, Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; ngày 09/6/2003 Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 18 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Tổng

hợp với hình phạt 12 tháng tù tại Bản án số 01 ngày 14/01/2003 của Tòa án nhân dân huyện Y và hình phạt 06 tháng tù tại Bản án số 02 ngày 16/01/2003 của Tòa án nhân dân thị xã T, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 03 bản án là 36 tháng tù; ngày 31/3/2006 Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; ngày 18/12/2008 Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 04 năm tù về tội Trộm cắp tài sản; ngày 04/5/2018 Công an phường TH, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang xử phạt vi phạm hành chính (phạt tiền 750.000 đồng) về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; ngày 27/7/2021 Ủy ban nhân dân thị trấn Y1, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang áp dụng biện pháp giáo dục tại thị trấn (cai nghiện tự nguyện tại gia đình, thời hạn 03 tháng) về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 27/7/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang (có mặt).

- **Bị hại:** Anh Bùi Tiến D, sinh năm 1994; nơi cư trú: Thôn Tr, xã A, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang (có mặt).

- **Người làm chứng:**

1. Anh Tống Hoàng L, sinh năm 1986; nơi cư trú: Tổ dân phố 4, phường TH, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang (vắng mặt)

2. Anh Lê Minh Q, sinh năm 1975; nơi cư trú: Tổ dân phố 11, phường P, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang (vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03 giờ ngày 11/7/2021, bị cáo Nguyễn Mạnh K đi bộ vào trong Bệnh viện C tỉnh Tuyên Quang, thuộc tổ dân phố 5, phường TH, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, mục đích trộm cắp tài sản. Bị cáo đi đến khu vực trước cửa phòng số 101 dãy nhà A1 của Bệnh viện, quan sát thấy trong phòng có 02 người đang nằm ngủ, trên tủ sắt cạnh giường bệnh có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme 5i của bệnh nhân Bùi Tiến D đang điều trị, bị cáo đi vào phòng trộm cắp chiếc điện thoại trên của anh D giấu vào túi quần đang mặc rồi đi ra khỏi Bệnh viện.

Sau khi trộm cắp được tài sản, bị cáo đi bộ đến nhà bạn là Tống Hoàng L, cư trú tại Tổ dân phố 04, phường TH, thành phố T, đưa chiếc điện thoại vừa trộm cắp được cho L, nói là điện thoại bị cáo vừa nhặt được và nhờ L bán hộ. L đem chiếc điện thoại trên đến cửa hàng điện thoại của Lê Minh Q, ở tổ dân phố 11, phường P, thành phố T bán được 1.600.000 đồng, sau đó L đã đưa cho bị cáo 500.000 đồng, còn lại 1.100.000 đồng bị cáo cho L (do khi gặp bị cáo, L mang không đủ tiền). Số tiền L đưa, bị cáo đã trả cho quán bi-a 200.000 đồng, còn 300.000 đồng, bị cáo đã chi tiêu cá nhân hết.

Tại Kết luận định giá tài sản số 46 ngày 19/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Tuyên Quang, kết luận: Điện thoại di động

nhãn hiệu Realme 5i, RAM 4GB, bộ nhớ 64GB trị giá 2.600.000 (hai triệu sáu trăm nghìn) đồng.

Từ nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 137/CT-VKSTP ngày 03/11/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Nguyễn Mạnh K về tội “Trộm cắp tài sản”, theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Nguyễn Mạnh K theo nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh K phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh K từ 02 năm 03 tháng tù đến 02 năm 09 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại Bùi Tiến D số tiền 2.600.000 đồng.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo; buộc bị cáo phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nội dung khai báo của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, không có tình tiết mới; bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận định giá tài sản; bị cáo nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, không có ý kiến tranh luận và cũng không có ý kiến gì để bào chữa cho hành vi phạm tội của mình.

Trong quá trình điều tra, bị hại (anh Bùi Tiến D) xác nhận bị trộm mất trộm tài sản (điện thoại di động nhãn hiệu Realme 5i, RAM 4GB, bộ nhớ 64GB) đúng như lời khai của bị cáo; do chiếc điện thoại bị cáo đã nhờ người bán, không thu hồi được nên bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 2.600.000 đồng (giá trị chiếc điện thoại theo như kết quả định giá).

Kết thúc phần tranh tụng, bị cáo Nguyễn Mạnh K nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố, do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Mạnh K tiếp tục khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh kết luận định giá tài sản, biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai của bị hại, người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 03 giờ ngày 11/7/2021, tại phòng 101 nhà A1 của Bệnh viện C tỉnh Tuyên Quang, thuộc Tổ dân phố 5, phường TH, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, bị cáo Nguyễn Mạnh K đã có hành vi trộm cắp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme 5i (RAM 4GB, bộ nhớ 64GB) trị giá 2.600.000 đồng (*hai triệu sáu trăm nghìn đồng*) của anh Bùi Tiến D.

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, đã có hành vi lén lút, bí mật trốn tránh sự phát hiện của người quản lý tài sản để chiếm đoạt tài sản của họ. Hành vi của bị cáo được thực hiện dưới hình thức lẩn tránh trực tiếp, mục đích vụ lợi; trị giá tài sản bị cáo đã trộm cắp trên 2.000.000 đồng; trước khi phạm tội, bị cáo có 02 tiền án đều về tội “Trộm cắp tài sản” chưa đủ điều kiện để xóa án tích. Do vậy Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang truy tố bị cáo về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật cần chấp nhận.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo đã gây mất trật tự trị an tại địa phương; bị cáo có nhân thân xấu ( 07 lần bị Tòa án xét xử về tội Trộm cắp tài sản và 03 lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy). Do vậy, cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo; giá trị tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt của bị hại cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét mức án mà Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên chấp nhận.

Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập thường xuyên; không có tài sản gì có giá trị. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại anh Bùi Tiến D yêu cầu bị cáo Nguyễn Mạnh K phải bồi thường cho anh số tiền trị giá chiếc điện thoại di động theo như kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự tỉnh Tuyên Quang là 2.600.000 đồng; bị cáo nhất trí bồi thường cho bị hại số tiền

2.600.000 đồng đúng như yêu cầu của bị hại. Xét thấy việc thoả thuận của bị cáo và bị hại là hoàn toàn tự nguyện và đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về vật chứng vụ án: Ngày 21/7/2021, Cơ quan điều tra thu giữ 01 mũ màu đen, 01 khẩu trang của bị cáo, không có giá trị sử dụng; tại phiên toà bị cáo không có yêu cầu được trả lại vì vật cần tịch thu tiêu huỷ.

[9] Đối với Tổng Hoàng L là người mang bán điện thoại do bị cáo Nguyễn Mạnh K trộm cắp cho Lê Minh Q; Quang là người mua điện thoại trên nhưng L và Q không biết là tài sản do trộm cắp mà có, nên không xem xét, xử lý.

[10] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự có giá ngạch. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

**Vì các lẽ trên,**

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Mạnh K** phạm tội **"Trộm cắp tài sản"**.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh K **02** (hai) năm **03** (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 27/7/2021.

**2.** Căn cứ: Điều 48 của Bộ luật Hình sự và các Điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật Dân sự.

Công nhận sự thoả thuận giữa bị cáo Nguyễn Mạnh K và bị hại Bùi Tiến D như sau: Bị cáo Nguyễn Mạnh K có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về tài sản cho anh Bùi Tiến D số tiền là **2.600.000** (hai triệu sáu trăm nghìn) đồng.

*Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.*

**3.** Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ 01 mũ màu đen, 01 khẩu trang của bị cáo Nguyễn Mạnh K.

*(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Tuyên Quang và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang ngày 08/11/2021).*

**4.** Căn cứ khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Bị cáo Nguyễn Mạnh K phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự có giá ngạch. Tổng số tiền án phí bị cáo phải chịu là 500.000 (năm trăm nghìn) đồng.

- Bị cáo (Nguyễn Mạnh K), bị hại (Bùi Tiến D) được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lý Thị Nhân – Lý Khắc Đồng**

**Nguyễn Tuấn Vinh**

**Nơi nhận:**

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Công an tỉnh Tuyên Quang;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND TP. Tuyên Quang;
- Công an TP. Tuyên Quang;
- Chi cục THA.DS TP. Tuyên Quang;
- Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Lưu HS.

## **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Tuấn Vinh**